

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh định kì giữa học kì II
Năm học 2024-2025

Căn cứ theo thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/09/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành về Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ công văn số 5830/GDĐT-TH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 1210/GDĐT-TH ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 1389/GDĐT-TH ngày 30 tháng 08 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 350/KH-LVT ngày 17 tháng 09 năm 2024 của Trường Tiểu học Lê Văn Tám về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Lê Văn Tám xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì giữa học kì II, năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu của việc kiểm tra đánh giá định kì

1. Mục đích

1.1. Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục trong quá trình dạy học, giáo dục; kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh nhằm động viên, khích lệ và phát hiện những khó khăn chưa thể tự vượt qua của học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học.

1.2. Giúp học sinh có khả năng tự nhận xét, tham gia nhận xét; tự học, tự điều chỉnh cách học; giao tiếp, hợp tác; có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ.



1.3. Giúp cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) tham gia đánh giá quá trình và kết quả học tập, rèn luyện, quá trình hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích cực hợp tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục học sinh.

1.4. Giúp lãnh đạo nhà trường kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả giáo dục.

1.5. Giúp các tổ chức xã hội nắm thông tin chính xác, khách quan, phát huy nguồn lực xã hội tham gia đầu tư phát triển giáo dục.

2. Yêu cầu

2.1. Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

2.2. Đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, đánh giá định kỳ bằng điểm số kết hợp với nhận xét; kết hợp đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, trong đó đánh giá của giáo viên là quan trọng nhất.

2.3. Đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

II. Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá học sinh giữa học kì II

1. Đánh giá định kì về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục

1.1. Đánh giá định kì bằng quá trình đánh giá thường xuyên

Giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau:

- Hoàn thành tốt: thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- Hoàn thành: thực hiện được các yêu cầu học tập và có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- Chưa hoàn thành: chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc chưa có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

Việc đánh giá định kì về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục, về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực theo quy định được thực hiện khi học sinh đã được học nội dung chương trình các môn học, hoạt động giáo dục tương ứng; đã được giáo viên tổ chức thực hiện đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập.

Việc đánh giá thường xuyên các môn học, hoạt động giáo dục và về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

1.2. Đánh giá định kì bằng bài kiểm tra

1.2.1. Đối tượng: Học sinh lớp 4, 5

1.2.2. Môn kiểm tra: môn Tiếng Việt và môn Toán.

a) Nội dung bài kiểm tra định kì

Tập trung nội dung từ tuần 1 đến tuần 26 phù hợp với yêu cầu cần đạt về nội dung học tập và các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế đảm bảo các mức theo quy định:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

b) Cấu trúc bài kiểm tra :

- Cấu trúc bài kiểm tra của lớp 4: Theo hướng dẫn của phụ lục 1 và phụ lục 2 ban hành theo Công văn số 1210/GDĐT-TH ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 7 về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2023-2024.

- Cấu trúc bài kiểm tra của lớp 5: Theo hướng dẫn của phụ lục 1 và phụ lục 2 ban hành theo Công văn số 5830/SGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 09 năm 2024 của Sở Giáo dục và đào tạo về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024-2025.

- Cụ thể như sau:

A. Môn Tiếng Việt

1. Bài kiểm tra đọc (10 điểm)

1.1. Đọc thành tiếng (2 điểm) – Thời gian từ 1-2 phút

- Đọc thành tiếng 01 đoạn/văn bản (chọn văn bản theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn), tránh sử dụng văn bản đã học. Gợi ý: Có thể chọn các đoạn văn bản có độ dài khoảng 85 – 90 chữ (lớp 4) và khoảng 100 chữ (lớp 5) để kiểm tra đọc trong thời gian 01 phút.

- Trả lời 01 câu hỏi đọc hiểu văn bản đã đọc.

1.2. Đọc hiểu (8 điểm) – Thời gian: 35 phút

- Chọn văn bản để thiết kế câu hỏi, bài tập đọc hiểu theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn về độ dài, thể loại, nội dung,...
Tránh sử dụng văn bản đã học.

- Câu hỏi đọc hiểu văn bản (5 điểm), gồm:

+ 4 câu hỏi trắc nghiệm

+ 3 câu hỏi tự luận

- Câu hỏi kiến thức tiếng Việt (3 điểm), gồm:

+ 2 câu hỏi trắc nghiệm

+ 2 câu hỏi tự luận

2. Bài kiểm tra viết (10 điểm) – Thời gian: 35-40 phút

- Viết đoạn văn, văn bản theo một trong các yêu cầu cần đạt về kỹ năng viết đoạn văn, văn bản theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn đối với lớp 4 và lớp 5.

- Tránh sử dụng các đề bài đã học.

Việc đánh giá kết quả bài kiểm tra định kì của học sinh phải căn cứ vào biểu điểm và hướng dẫn chấm đã được thống nhất trong tổ, khối chuyên môn, cán bộ quản lý phê duyệt. Kết quả bài kiểm tra định kì có tính chất cung cấp kết quả đánh giá quá trình.

*Lưu ý: Điểm bài kiểm tra môn Tiếng Việt là điểm trung bình cộng của bài kiểm tra đọc và bài kiểm tra viết (làm tròn 1 lần).

B. Môn Toán – Thời gian: 35-40 phút

Hình thức: Trắc nghiệm (30%) và tự luận (70%)

- Phân bổ tỉ lệ phần trăm khoảng như sau: Số học và phép tính (khoảng 80%); Hình học và đo lường (khoảng 15%); Tập trung về các hình học đã học và bảng đơn vị đo; Một số yếu tố thống kê và xác suất (khoảng 5%).

- Hoạt động thực hành và trải nghiệm lồng ghép vào số và phép tính.

- Giải toán có lời văn thông qua các tình huống có trong thực tế cuộc sống được tích hợp vào 3 mạch kiến thức trên với mức độ khác nhau, chủ yếu ở mức độ vận dụng

*Lưu ý: *Lớp 4: Tối đa 3 lời giải và 3 phép tính.*

Lớp 5: Tối đa 4 lời giải và 4 phép tính.

c) Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác.

d) Xây dựng ma trận

Khung ma trận, mỗi ô trong khung nêu: Nội dung kiến thức, kỹ năng cần đánh giá, hình thức các câu hỏi; số lượng câu hỏi; số điểm dành cho câu hỏi.

Đảm bảo xây dựng ma trận trước khi soạn đề kiểm tra.

*Lưu ý:

- Mỗi khối, tổ trưởng chọn nộp 3 đề, chỉnh sửa đúng thể thức văn bản, đúng mẫu, đúng font chữ ở đề hoàn chỉnh. Nộp bằng văn bản (in đề + đáp án, hướng dẫn kiểm tra, và ma trận đề + có kí tên duyệt của tổ trưởng chuyên môn ở góc phải phía trên) và gửi mail về Phó hiệu trưởng.

2. Đánh giá về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau:

a) Tốt: Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.

b) Đạt: Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.

c) Cần cố gắng: Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

3. Đánh giá học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hòa nhập

Học sinh được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật, có điều chỉnh yêu cầu phù hợp theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

4. Tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục

a) Giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về môn học, hoạt động giáo dục để tổng

hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của từng học sinh vào Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.

b) Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh để tổng hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng kiểm tra, đánh giá định kì giữa học kì II.

Thực hiện theo quyết định số 76/QĐ-LVT ngày 29 tháng 10 năm 2024 Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Văn Tám về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá định kì năm học 2024-2025.

2. Thời gian kiểm tra

STT	Ngày	Môn
1	Thứ Ba 18/3/2025	Tiếng Việt – Đọc thành tiếng
2	Thứ Tư 19/3/2025	Tiếng Việt – Đọc hiểu, Viết
3	Thứ Năm 20/3/2025	Toán

Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thông báo lịch kiểm tra đến cha mẹ học sinh của lớp.

3. Tổ chức coi, chấm kiểm tra

a) Giáo viên chủ nhiệm sẽ coi kiểm tra lớp mình phụ trách, thực hiện đúng quy định, nhắc nhở học sinh làm bài nghiêm túc; không tạo không khí, tâm lí nặng nề trong thời gian học sinh thực hiện bài kiểm tra.

Tuyệt đối không được giải bài, làm bài cho học sinh chép, không để học sinh xem bài lẫn nhau. Giáo viên hướng dẫn yêu cầu chung công khai trước toàn lớp, không được hướng dẫn riêng cho 01 học sinh bất kì lý do nào.

Giáo viên được phân công nhiệm vụ giám sát phải thực hiện kiểm tra chặt chẽ, khách quan, công bằng, báo cáo kịp thời cho hiệu trưởng các trường hợp vi phạm quy chế kiểm tra.

b) Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn chấm bài kiểm tra của lớp mình phụ trách, phải thực hiện đúng theo hướng dẫn và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá.

Giáo viên không được tùy tiện nâng điểm, hạ điểm khi chấm bài làm của học sinh.

Sau khi chấm bài xong, giáo viên nộp bài kiểm tra về cho Phó hiệu trưởng. Phó hiệu trưởng phân công thẩm định, ghi biên bản cụ thể các trường hợp sai sót, cả hai giáo viên thống nhất quyết định kết quả điều chỉnh.

Tổ trưởng chuyên môn nộp bài kiểm tra, biên bản thẩm định, bảng điểm các lớp, báo cáo thống kê cho Phó hiệu trưởng.

***Lưu ý:**

- Giáo viên chấm bài cẩn thận, viết số chân phương, không gạch xóa, sửa đè hay khoanh,... có những dấu hiệu làm dơ bài kiểm tra của học sinh.

4. Rút kinh nghiệm sau kiểm tra

- Các khối tổ chức rút kinh nghiệm trong buổi họp định kì của tổ khối về việc ra đề kiểm tra, đáp án, coi, chấm kiểm tra.

- Nhận xét về chất lượng bài kiểm tra, cách trình bày, chữ viết của học sinh.

5. Thời gian báo cáo, thống kê và hoàn tất hồ sơ Giữa học kì II

- Ngày 25/3/2025: hoàn tất trang nhận xét Giữa học kì II trên cơ sở dữ liệu các môn học, hoạt động giáo dục, phẩm chất và năng lực ở tất cả các khối lớp.

- Ngày 28/3/2025: hoàn tất các hồ sơ sổ sách Giữa Học kì II các khối lớp.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh định kì giữa học kì II năm học 2024-2025 đề nghị các bộ phận nghiêm túc thực hiện./.

Noi nhận:

- Phòng GD ĐT (để báo cáo)
- Hiệu trưởng (để báo cáo)
- PHT, GV (để thực hiện)
- Lưu: VT, CM

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Duy Thị Bảo Tuyền

, HỒ CHÍ

